CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 427/CBTT-KIP	*Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2019*

CÔNG BỐ THÔNG TIN 24H

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam

2. Mã chứng khoán: KIP

3. Trụ sở chính: Số 2, ngõ 121B, phố Hữu Nghị, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

4. Điện thoại: 02433 838 181, Fax: 02433 838 405

II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN: Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên Website của Công ty vào ngày 10/5/2019 tại đường dẫn http://www.kipvietnam.vn/quan-he-co-dong/thong-tin-tai-chinh/dai-hoi-co-dong/.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2019

- Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên 2019

- Biên bản kiểm phiếu

- Danh sách CĐ dự họp.

Người được ủy quyền công bố thông tin

CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM

Phan Thị Minh Nguyệt

Signature Not Verified

Ký bởi: PHAN THỊ MINH NGUYỆT

Ký ngày: 14/5/2019 14:19:52

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 428 /BB-ĐHĐCĐ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM
Ngày 09 tháng 5 năm 2019

- **Tên Công ty:** Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 2, ngõ 121B, phố Hữu Nghị, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
- **Số đăng ký kinh doanh:** 0500447942, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 05/12/2018.

A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN

1. Khai mạc: Từ hồi 8 giờ 30 ngày 09/5/2019.

2. Địa điểm: tại Hội trường Công ty CP K.I.P Việt Nam, số 2 – ngõ 121B - phố Hữu Nghị - phường Xuân Khanh - thị xã Sơn Tây - thành phố Hà Nội.

3. Thành phần tham dự gồm:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.
- Và 37 cổ đông và người đại diện, đại diện cho 9.197.158 cổ phần, chiếm 93,84% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam.

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Phần I. Tuyên bố lý do - giới thiệu đại biểu, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, giới thiệu Chủ tọa ĐH, Đoàn thư ký và Ban kiểm phiếu của ĐH

1. Ông Trương Đức Long - Trưởng ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

2. Ông Dương Mạnh Cường - thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông và người được ủy quyền dự họp có mặt lúc 8 giờ 30 là 36 cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diện 9.193.618 cổ phần, chiếm 93,81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam đủ điều kiện tiến hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Ông Trương Đức Long - Trưởng ban tổ chức giới thiệu Chủ tọa Đại hội là ông Nguyễn Hoa Cương - Chủ tịch HĐQT. Ông Nguyễn Hoa Cương giới thiệu 2 thành viên cùng tham gia điều hành là ông Phùng Đệ - UV HĐQT, Tổng giám đốc; ông Nguyễn Đình Hùng - UV HĐQT.

4. Ông Nguyễn Hoa Cương giới thiệu Đoàn thư ký và Ban kiểm phiếu của ĐH gồm các ông, bà có tên sau:

a) Danh sách Đoàn thư ký: Gồm

Bà Phan Thị Minh Nguyệt	- Thư ký Công ty	- Trưởng đoàn
Ông Dương Mạnh Cường	- Giám đốc Xưởng 1	- Ủy viên

b) Danh sách Ban kiểm phiếu: Gồm

Bà Phan Thị Thư	- Phó phòng TCKT	- Trưởng ban
Ông Hoàng Nguyên Minh	- Giám đốc Xưởng dây	- Ủy viên
Bà Hoàng Thị Thanh	- TP KHSX	- Ủy viên
Ông Nguyễn Huy Hoàng	- Phó phòng QLCL	- Ủy viên
Bà Nguyễn Diệu Linh	- Nhân viên phòng TCHC	- Ủy viên.

ĐH tiến hành biểu quyết thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu.

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.193.618 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.193.618 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 9.193.618, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, danh sách Ban kiểm phiếu đã được Đại hội thông qua.

Phần II. Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của ĐH

1. Ông Nguyễn Đình Hùng trình bày Chương trình và Quy chế làm việc của ĐH.

2. ĐH tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình ĐHĐCĐ

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.193.618 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 9.193.618, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Chương trình ĐHĐCĐ đã được Đại hội thông qua.

3. ĐH tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.193.618 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 9.193.618, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Quy chế làm việc đã được Đại hội thông qua.

Phần III. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát

1. Ông Phùng Đệ - Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2018.

Chủ tọa Đại hội thông báo:

Đến 9 giờ ngày 09 tháng 5 năm 2019, tổng số cổ đông và người được ủy quyền dự họp là 37 người, đại diện 9.197.158 cổ phần, chiếm 93,8% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Ông Nguyễn Hoa Cương - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.

3. Bà Dương Việt Nga - Ủy viên Ban kiểm soát trình bày Báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

Phần IV. Đại hội tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024

1. Ông Phùng Đệ đọc Giấy đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 (có văn bản kèm theo)

2. Thông qua danh sách bầu cử thành viên HĐQT, BKS (được xếp theo vần A, B, C)

*** Danh sách bầu cử thành viên HĐQT gồm các ông có tên sau:**

- Ông Nguyễn Hoa Cương
- Ông Hoàng Anh Dũng
- Ông Phùng Đệ
- Ông Nguyễn Đình Hùng
- Ông Lê Trung Lâm

*** Danh sách bầu cử thành viên BKS gồm các bà có tên sau:**

- Bà Trương Thị Hương Lan

- Bà Dương Việt Nga
- Bà Phan Thị Minh Nguyệt

*** Các cổ đông tiến hành biểu quyết:**

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, danh sách bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 đã được Đại hội thông qua.

3. Bà Phan Thị Thư - Trưởng ban kiểm phiếu thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ V

*** Các cổ đông tiến hành biểu quyết:**

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 đã được Đại hội thông qua.

4. Các cổ đông tiến hành bỏ phiếu, bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ V (2019 - 2024)

<u>Phần V. Bà Phan Thị Thúy – Kế toán trưởng thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán và Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 45,6 tỷ đồng lên 56,8 tỷ đồng</u>

<u>Phần VI. Các cổ đông thảo luận, biểu quyết thông qua các Báo cáo</u>

1. Các cổ đông không có ý kiến nào về nội dung của các Báo cáo.

2. Các cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo

a) Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban điều hành

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo của Ban điều hành năm 2018 đã được Đại hội thông qua.

b) Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018 đã được Đại hội thông qua.

c) Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 đã được Đại hội thông qua.

d) Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán đã được Đại hội thông qua.

đ) Kết quả biểu quyết thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 45,6 tỷ đồng lên 56,8 tỷ đồng

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 45,6 tỷ đồng lên 56,8 tỷ đồng đã được Đại hội thông qua.

Phần VII. Thông qua các Tờ trình của HĐQT, về: phân phối lợi nhuận năm 2018, các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2019, thù lao HĐQT - BKS - quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019, lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019

1. Ông Nguyễn Đình Hùng - thay mặt Chủ tọa ĐH trình bày các Tờ trình:

- Tờ trình số 166/TT-HĐQT ngày 17/4/2019 về việc phân phối lợi nhuận năm 2018.

- Tờ trình số 167/TT-HĐQT ngày 17/4/2019 về chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2019

- Tờ trình số 168/TT-HĐQT ngày 17/4/2019 về thù lao HĐQT – BKS – quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019

- Tờ trình số 169/TT-HĐQT ngày 17/4/2019 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019

2. Các cổ đông thảo luận, ý kiến nội dung Tờ trình

Các cổ đông không có ý kiến đóng góp hoặc chất vấn nào về nội dung Tờ trình.

3. ĐH tiến hành biểu quyết thông qua Tờ trình.

a) Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2018 đã được Đại hội thông qua.

b) Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội thông qua.

c) Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS, quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về thù lao HĐQT, BKS, quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019 đã được Đại hội thông qua.

d) Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 đã được Đại hội thông qua.

<u>Phần VIII. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty</u>

1. Ông Phùng Đệ đọc Tờ trình số 170/TT-HĐQT ngày 17/4/2019 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

2. ĐH tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua Tờ trình

Các cổ đông không có ý kiến về nội dung Tờ trình, ĐH tiến hành biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

Phần IX. Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu

Toàn văn kết quả kiểm phiếu từng nội dung chương trình Đại hội có văn bản kèm theo. Trong đó, kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 như sau:

1. Kết quả biểu quyết thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết thông qua hình thức thu Thẻ biểu quyết

Tổng số thẻ phát ra: 37 thẻ

Tổng số thẻ thu về: 37 thẻ

Tổng số thẻ hợp lệ: 37 thẻ

Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ.

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty đã được Đại hội thông qua.

2. Kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ V (2019 - 2024)

a) Kết quả bầu cử thành viên HĐQT

Tổng số phiếu phát ra: 37 phiếu

Tổng số phiếu thu về: 37 phiếu

Tổng số phiếu hợp lệ: 36 phiếu

Tổng số phiếu không hợp lệ: 01 phiếu

Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024 như sau:

- Ông Nguyễn Hoa Cương : 13.114.791 phiếu bầu, chiếm 28,55%
- Ông Hoàng Anh Dũng : 8.160.896 phiếu bầu, chiếm 17,76%
- Ông Phùng Đệ : 8.291.256 phiếu bầu, chiếm 18,05%
- Ông Nguyễn Đình Hùng : 8.214.396 phiếu bầu, chiếm 17,88%
- Ông Lê Trung Lâm : 8.157.866 phiếu bầu, chiếm 17,76%.

b) Kết quả bầu cử thành viên BKS

Tổng số phiếu phát ra: 37 phiếu

Tổng số phiếu thu về: 37 phiếu

Tổng số phiếu hợp lệ: 37 phiếu

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024 như sau:

- Bà Trương Thị Hương Lan: 9.212.313 phiếu bầu, chiếm 33,39%
- Bà Dương Việt Nga : 9.188.214 phiếu bầu, chiếm 33,31%
- Bà Phan Thị Minh Nguyệt: 9.187.312 phiếu bầu, chiếm 33,30%.

Phần X. HĐQT, BKS họp phiên thứ nhất, bầu chức danh Chủ tịch HĐQT và BKS

Kết quả: Ông Nguyễn Hoa Cương trúng cử chức danh Chủ tịch HĐQT, bà Dương Việt Nga trúng cử chức danh Trưởng BKS Công ty CP K.I.P Việt Nam, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Phần XI. Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

1. Bà Phan Thị Minh Nguyệt - Trưởng Đoàn thư ký đọc Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

2. ĐH thảo luận và biểu quyết

3. Các cổ đông không có ý kiến gì về nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội. ĐH tiến hành biểu quyết thông qua

a) Kết quả biểu quyết thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ:

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết thông qua hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã được Đại hội thông qua.

b) Kết quả biểu quyết thông qua Nghị quyết họp ĐHĐCĐ:

Tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH: 9.197.158 cổ phần

Kết quả biểu quyết thông qua hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Số CP tán thành: 9.197.158 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Số CP không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là : 9.197.158, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã được Đại hội thông qua.

Phần XII. Ông Nguyễn Hoa Cương - Chủ tọa ĐH tuyên bố kết thúc, bế mạc ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam bế mạc hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày./.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ	**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG** **CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**
Phan Thị Minh Nguyệt	**Nguyễn Hoa Cương**

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 429 /NQ-ĐHĐCĐ	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Sơn Tây, ngày 09 tháng 5 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam ngày 09 tháng 5 năm 2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội thống nhất thông qua các Báo cáo:

1. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2018 và giai đoạn 2014 - 2019.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và nhiệm kỳ 2014 – 2019.

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

4. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

5. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (từ 45,6 tỷ đồng lên 56,8 tỷ đồng – báo cáo đã được kiểm toán).

Điều 2. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Giá trị
I	**Lợi nhuận năm 2017 để lại**	**500.000.000**
II	**Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018**	**13.601.287.549**
III	**Tổng lợi nhuận (I + II)**	**14.101.287.549**
IV	**Tổng lợi nhuận phân phối**	**13.601.287.549**
	Trong đó:	
1	Chi trả cổ tức 10%	9.800.000.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển	1.000.000.000
3	Quỹ Khen thưởng	1.257.287.549
4	Quỹ Phúc lợi	1.000.000.000
5	Quỹ Thưởng ban quản lý điều hành (4% lợi nhuận sau thuế)	544.000.000
V	**Lợi nhuận còn lại (III – IV)**	**500.000.000**

Điều 3. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD cơ bản năm 2019

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng doanh thu thuần	Đồng	360.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	17.000.000.000
3	Tỷ lệ trả cổ tức	%/VĐL/năm	10%
4	Tổng mức đầu tư (có VAT)	Đồng	20.000.000.000

Điều 4. Thông qua mức thù lao HĐQT - BKS - thưởng Ban điều hành năm 2019

1. Thù lao HĐQT, BKS: 360 triệu đồng

2. Quỹ thưởng Ban điều hành: 4% lợi nhuận sau thuế.

Điều 5. Thông qua việc cho phép Hội đồng quản trị lựa chọn một trong hai công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC). Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

2. Công ty TNHH Kiểm toán TTP. Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp Plaza, số 72, Trần Đăng Ninh, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điều 6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP K.I.P Việt Nam, nhằm bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế tại Công ty.

Giao HĐQT hoàn thiện, ban hành và công bố thông tin bản Điều lệ Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty CP K.I.P Việt Nam nhiệm kỳ V (2019 - 2024), gồm các thành viên có tên sau:

1. Danh sách trúng cử thành viên HĐQT

- Ông Nguyễn Hoa Cương

- Ông Phùng Đệ

- Ông Nguyễn Đình Hùng

- Ông Hoàng Anh Dũng

- Ông Lê Trung Lâm.

2. Danh sách trúng cử thành viên BKS

- Bà Trương Thị Hương Lan

- Bà Dương Việt Nga

- Bà Phan Thị Minh Nguyệt.

Điều 8. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này .

Nơi nhận:
- Như Điều 8;
- Website của Công ty;
- UBCKNN; HNX;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM

Nguyễn Hoa Cương

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Tây, ngày 09 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN TỔNG HỢP KIỂM PHIẾU
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

I. Thời gian, địa điểm, thành phần:

Hôm nay, ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường Công ty CP K.I.P Việt Nam, địa chỉ tại số 2, ngõ 121B, phố Hữu Nghị, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Ban Kiểm phiếu chúng tôi gồm:

Bà Phan Thị Thư	- Trưởng ban
Ông Hoàng Nguyên Minh	- Thành viên
Bà Hoàng Thị Thanh	- Thành viên
Ông Nguyễn Huy Hoàng	- Thành viên
Bà Nguyễn Diệu Linh	- Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết và bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam.

II. Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

1. Thông qua danh sách bầu Ban kiểm phiếu:

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.193.618* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.193.618 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần tương ứng: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 1 được thông qua.

2. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.193.618* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.193.618 cổ phần, *tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 2 được thông qua.

3. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.193.618* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.193.618 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 3 được thông qua.

4. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 4 được thông qua.

5. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 5 được thông qua.

6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành: 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 6 được thông qua.

7. Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã kiểm toán:

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến : 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 7 được thông qua.

8. Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được sau đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 45,6 tỷ đồng lên 56,8 tỷ đồng

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 8 được thông qua.

9. Thông qua Danh sách bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024

Đại hội đồng cổ đông tiến hành bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 9 được thông qua.

10. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024

Đại hội đồng cổ đông tiến hành bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 10 được thông qua.

11. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2018

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 11 được thông qua.

12. Thông qua Tờ trình chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 12 được thông qua.

13. Thông qua Tờ trình về thù lao HĐQT – BKS – quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 13 được thông qua.

14. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 14 được thông qua.

15. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức thu Thẻ biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : *9.197.158* cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 15 được thông qua.

16. Thông qua kết quả kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT bằng hình thức bỏ phiếu.

a) Kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 37 phiếu, tương ứng với *9.197.158* cổ phần, bằng 100 % số phiếu bầu.
- Tổng số phiếu thu về: 37 phiếu, tương ứng với *9.197.158* cổ phần, bằng 100% số phiếu bầu.

Trong đó:

- Số phiếu hợp lệ: 36 phiếu, tương ứng với *9.157.298* cổ phần, bằng 99.6% số phiếu bầu.
- Số phiếu không hợp lệ: 1 phiếu, tương ứng với *39.860* cổ phần, bằng 0.4 % số phiếu bầu.

- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Họ và tên ứng cử viên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ % (số phiếu bầu/số CP có quyền BQ tại ĐH)
1	**NGUYỄN HOA CƯƠNG**	13.114.791	28,55%
2	**HOÀNG ANH DŨNG**	8.160.896	17,76%
3	**PHÙNG ĐỆ**	8.291.256	18,05%
4	**NGUYỄN ĐÌNH HÙNG**	8.214.396	17,88%
5	**LÊ TRUNG LÂM**	8.157.866	17,76%

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Quy chế bầu cử thành viên HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam biểu quyết thông qua thì ứng cử viên có tên sau đủ điều kiện trúng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam nhiệm kỳ 2019 – 2024 (xếp từ người có số phiếu bầu cao nhất đến thấp nhất):

- Ông Nguyễn Hoa Cương
- Ông Phùng Đệ
- Ông Nguyễn Đình Hùng
- Ông Hoàng Anh Dũng
- Ông Lê Trung Lâm

b) Kết quả bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 37 phiếu, tương ứng với *9.197.158* cổ phần, bằng 100 % số phiếu bầu.
- Tổng số phiếu thu về: 37 phiếu, tương ứng với *9.197.158* cổ phần, bằng 100% số phiếu bầu.

Trong đó:

- Số phiếu hợp lệ: 37 phiếu, tương ứng với *9.197.158* cổ phần, bằng 100% số phiếu bầu.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với *0* cổ phần, bằng 0 % số phiếu bầu.

- Kết quả cụ thể như sau:

TT	Họ và tên ứng cử viên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ % (số phiếu bầu/số CP có quyền BQ tại ĐH)
1	**TRƯƠNG THỊ HƯƠNG LAN**	9.212.313	33,39%
2	**DƯƠNG VIỆT NGA**	9.188.214	33,31%
3	**PHAN THỊ MINH NGUYỆT**	9.187.312	33,30%

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Quy chế bầu cử thành viên BKS đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam biểu quyết thông qua thì ứng cử viên có tên sau đủ điều kiện trúng cử thành viên BKS Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam nhiệm kỳ 2019 – 2024 (xếp từ người có số phiếu bầu cao nhất đến thấp nhất):

- Bà Trương Thị Hương Lan
- Bà Dương Việt Nga
- Bà Phan Thị Minh Nguyệt

17. Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội : 9.197.158 cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành : 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100 % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 17 được thông qua.

18. Thông qua Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 9.197.158 cổ phần

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành: 9.197.158 cổ phần, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung 18 được thông qua.

Việc kiểm phiếu được hoàn tất vào lúc 11 giờ 05 phút cùng ngày. Biên bản này được lập tại chỗ và được mọi thành viên Ban kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận.

Ban kiểm phiếu ký tên

TT	Họ và tên	Chữ ký
1	**Phan Thị Thư**	
2	**Hoàng Nguyên Minh**	
3	**Hoàng Thị Thanh**	
4	**Nguyễn Huy Hoàng**	
5	**Nguyễn Diệu Linh**	

CÔNG TY CỔ PHẦN KIP VIỆT NAM

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA CỔ ĐÔNG DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Ngày 09 tháng 5 năm 2019

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG	SỐ CP ĐẠI DIỆN	MÃ SỐ CỔ ĐÔNG	SỐ CP ĐẠI DIỆN
01	7.933.591	21	5.000
02	402.896	22	4.900
03	306.857	23	4.169
04	100.000	24	3.540
05	100.000	25	3.400
06	64.508	26	2.873
07	34.061	27	2.540
08	30.445	28	2.135
09	27.394	29	1.875
10	26.000	30	1.000
11	22.884	31	1.000
12	20.971	32	1.000
13	20.000	33	815
14	18.000	34	700
15	11.545	35	550
16	11.052	36	400
17	10.188	37	226
18	7.972		
19	6.770		
20	5.901	**Tổng:**	

TM. ĐOÀN THƯ KÝ

Phan Thị Minh Nguyệt

TM. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM

Nguyễn Hoa Cương

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM

Số: 380./BC-KIP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Tây, ngày 17 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2018, TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT - KINH DOANH 5 NĂM (2014 - 2019); DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2019 VÀ ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH 5 NĂM (2019 - 2024)

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2018

I. Đánh giá chung

Năm 2018, trên nền tảng thương hiệu K.I.P về cơ bản đã được định vị khá tốt trên thị trường; tinh thần - trách nhiệm của CBCNLĐ toàn Công ty đều nỗ lực hết mình, triển khai với khối lượng công việc gia tăng, được sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT, Ban điều hành đã lãnh đạo, triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu tài chính cơ bản. Mặc dù những khó khăn từ sự cạnh tranh của thị trường, đội ngũ marketing và dự án đa phần mới được thiết lập, … là những trở ngại không nhỏ đối với hoạt động SXKD của Công ty trong năm qua.

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2018

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Thực hiện 2017	TH/ KH (%)	2018/ 2017 (%)
1	Tổng DT thuần	Đồng	310.714.161.388	294.683.058.089	100,2	105,4
2	Lợi nhuận TT	Đồng	17.297.181.501	15.076.576.764	101,8	114,7
3	Nộp NSNN	Đồng	6.651.422.547	13.393.435.675		
4	Tổng đầu tư (không VAT)	Đồng	67.226.235.497	9.277.976.731	74,7	724,6
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%/năm	10	15	100	66,7
6	Thu nhập BQ	Đồng/ng/th	10.599.306	8.025.765		132

*** Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu của năm 2018**

Các số liệu trên cho thấy, trong năm 2018 chỉ tiêu doanh thu đạt 100,2% so với kế hoạch đã được HĐQT điều chỉnh. Lợi nhuận trước thuế đạt và vượt mức kế hoạch, chỉ tiêu thu nhập bình quân đối với người lao động đạt mức tăng trưởng so với năm 2017 trên 30%.

Theo đề nghị của Ban điều hành, đến quý 4/2018 HĐQT đã điều chỉnh kế hoạch doanh thu từ 494 tỷ đồng xuống còn 310 tỷ đồng, do trong năm 2018 Công ty cần tập

trung vào công tác thị trường, cần có thời gian chiếm lĩnh thị trường trước khi thực hiện mục tiêu tăng trưởng doanh thu.

III. Kết quả thực hiện một số mặt công tác cơ bản

1. Công tác thị trường

Trong năm qua, với đội ngũ thị trường làm công tác marketing và dự án được thiết lập mới, đã bám địa bàn, tìm hiểu hệ thống khách hàng của K.I.P, nhằm hiểu về văn hóa và gắn kết các nội dung hoạt động thị trường với khách hàng. Bên cạnh đó, việc tạo dựng thêm kênh hỗ trợ khách hàng trực tiếp cũng được bộ phận kinh doanh tập trung triển khai. Tuy nhiên, do là đội ngũ thị trường mới, các hoạt động thị trường được triển khai theo tinh thần vừa làm vừa theo dõi, đánh giá nên thực sự chưa đem lại hiệu quả như mong muốn.

2. Công tác tổ chức sản xuất, kỹ thuật - công nghệ, nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Công tác sản xuất trong năm được triển khai với sự phối hợp tốt giữa các bộ phận, đảm bảo tính chủ động, đồng bộ tương đối cao. Đặc biệt, năm 2018 Công ty đã nghiên cứu và thiết kế, đưa một số chi tiết lên khuôn dập liên tục, giảm tải quá trình gia công, như khuôn Giá bắt dây Ổ Thái Lan K3, Khuôn kẹp dây ATM A40T, Tiếp xúc động Công tắc 6A, …; đồng thời tập trung đầu tư thêm dây chuyền sản xuất dây điện và dây chuyền lắp ráp ATM tự động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đẩy nhanh tiến trình sản xuất, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường. Chất lượng sản phẩm ổn định ở mức cao hơn các năm gần đây.

- Ngoài ra, trong năm qua, K.I.P đã thiết kế, chế tạo và đưa vào sản xuất sản phẩm ổ cắm, công tắc OKOM G218 và tập trung cải tiến tem nhãn, bao bì cho tất cả các sản phẩm trong Công ty đảm bảo theo bộ nhận diện thương hiệu mới của Công ty và đáp ứng yêu cầu thị trường; Thiết kế, chế tạo sản phẩm cáp điện lực có cấp điện áp 0,6/1KV theo bộ tiêu chuẩn 5935 và bộ tiêu chuẩn Úc AS/NZS 5000.1:2005.

3. Công tác đầu tư

Tổng mức đầu tư trong năm 2018 (cả VAT) là 73.948.859.047 đồng, trong đó:

- Đầu tư 22 bộ khuôn, 5 hệ thống dây chuyền và các máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, 2 xe ô tô, với tổng giá trị là 46 tỷ đồng.

- Đầu tư xây dựng cơ bản, gồm xây dựng mới 1 nhà kho, 1 xưởng lắp ráp, 1 xưởng sản xuất dây cáp điện; 1 nhà vệ sinh, 1 công trình Trạm biến áp 1250 KVA; đầu tư cải tạo kho BTP, xưởng phun sơn, nhà nhiệt luyện - gò hàn, nhà để xe CBCNV. Chi phí là 25,3 tỷ đồng.

4. Công tác tổ chức bộ máy, tuân thủ yêu cầu luật định

Để nâng cao năng lực quản lý điều hành và để đảm bảo sự phù hợp với thực tế, trong năm Hội đồng quản trị và Tổng GĐ đã xem xét, bổ nhiệm 3 cán bộ quản lý (gồm 1 Phó TGĐ, 2 phó phòng), tiến hành chấm dứt hoạt động Chi nhánh Buôn Ma Thuột và Chi nhánh Quảng Ninh.

Về cơ bản, hoạt động SXKD của Công ty đã và đang được tuân thủ tốt theo các yêu cầu luật định. Ban điều hành triển khai nhiệm vụ chức năng theo quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Công tác tài chính được đảm bảo, quyền lợi của cổ đông, quan hệ lao động hài hòa, ổn định.

PHẦN THỨ HAI

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT - KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2014 - 2019

II. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành giai đoạn 5 năm (2014 - 2019)

1. Nhân sự trong Ban điều hành

- Từ tháng 11/2016 đến 9/2017: Ban Tổng giám đốc gồm 3 thành viên (Tổng giám đốc và 2 Phó Tổng giám đốc).

- Đến tháng 10/2017: Ban Tổng giám đốc gồm 2 thành viên và đến tháng 12/2017: Ban Tổng giám đốc chỉ còn 1 thành viên (Tổng giám đốc).

- Từ 15/8/2018 đến thời điểm hiện tại: Ban Tổng giám đốc được kiện toàn, gồm Tổng giám đốc và 1 Phó Tổng giám đốc.

2. Kết quả hoạt động của Ban điều hành

a) Đánh giá chung hoạt động của Ban điều hành trong 5 năm (2014 - 2019)

Có thể khẳng định rằng: 5 năm qua (từ năm 2014 đến năm 2019), trong điều kiện Công ty phải chịu sự tác động không nhỏ từ những khó khăn của thị trường có sự cạnh tranh gay gắt, song Ban điều hành đã có những nỗ lực, quyết tâm mạnh mẽ, thực hiện bằng mọi giải pháp để giữ vững sự ổn định trong sản xuất. Đảm bảo việc làm cho người lao động, duy trì vùng thị trường trọng điểm và mở rộng các thị trường tiềm năng để tăng doanh thu, ổn định sản xuất, tiếp tục củng cố niềm tin của các cổ đông.

Với sự nỗ lực trong chỉ đạo, điều hành, từ năm 2014 đến 2019, về cơ bản Ban điều hành đã thực hiện tốt được nhiệm vụ do ĐHĐCĐ và HĐQT tín nhiệm giao phó. Các hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty được Ban điều hành triển khai đúng theo định hướng chiến lược của HĐQT, kịp thời đưa ra các quyết sách về công tác sản xuất - kinh doanh phù hợp theo thực tế tại từng thời điểm và đã mang lại những hiệu quả cho Công ty.

b) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện				
			2014	2015	2016	2017	2018
1	Tổng DT thuần	Tỷ đồng	265,280	285,286	300,018	294,683	310,714
2	Đầu tư (không VAT)	Tỷ đồng	2,374	3,936	9,565	9,277	67,226
3	Nộp NSNN	Tỷ đồng	12,285	13,631	12,479	13,393	6,651
4	Lợi nhuận TT	Tỷ đồng	15,553	16,508	17,532	15,076	17,297
5	TNBQ	Ng.đ/ng/th	5.978.528	6.827.585	8.306.317	8.025.765	10.599.306

6	Tỷ lệ cổ tức	%/VĐL	20	20	20	15	10
7	Giá trị CP trên sổ sách	Nghìn đồng/CP	22.619	23.455	22.049	22.297	19.226

Đối chiếu các chỉ tiêu trên với kế hoạch do ĐHĐCĐ hằng năm giao, cho thấy các chỉ tiêu đã được Ban điều hành triển khai thực hiện về cơ bản đều đạt so với kế hoạch của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT, trong đó đáng kể nhất là chỉ tiêu TNBQ của người lao động luôn có sự tăng trưởng giữa năm sau so với năm trước; tỷ lệ chi trả cổ tức cho các cổ đông được giữ vững ở mức 20% trong 3 năm: 2014, 2015, 2016; từ năm 2017 điều chỉnh giảm xuống, do K.I.P đã và đang tập trung nhiều vào công tác đầu tư theo chiều sâu.

Từ năm 2014 đến năm 2019, bằng mọi giải pháp tích cực - vấn đề đảm bảo việc làm, quan tâm đến nguồn nhân lực đã được HĐQT, Ban điều hành coi trọng, đặt lên trên các lợi ích khác, nên Công ty đã duy trì được việc làm cho số lao động bình quân là 452 người/năm trong tất cả các tháng của 5 năm qua. Đời sống vật chất và tinh thần của người lao động được nâng lên, đảm bảo để người lao động yên tâm công tác, có điều kiện tái tạo sức lao động và ngày càng cống hiến nhiều hơn cho Công ty.

Công ty đã đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư trong việc chi trả cổ tức. Điều này có thể coi là minh chứng xác thực nhất cho thấy những nỗ lực của bộ máy điều hành trong nhiệm kỳ qua trong việc tiếp tục đảm bảo hài hòa được lợi ích giữa người lao động và các nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, trích nộp bảo hiểm cho người lao động kịp thời, đầy đủ. Chế độ báo cáo, công bố thông tin thực hiện đúng theo luật định.

Uy tín, thương hiệu Công ty tiếp tục được củng cố, phát triển. Từ năm 2014 đến năm 2019, Công ty đã đạt được nhiều thành tích và được ghi nhận:

- Năm 2014: Được nhận Cờ thi đua của Bộ Công thương, trở thành Top 100 "Doanh nghiệp Việt Nam đạt chỉ số tốt nhất về năng lực hoạt động".

- Năm 2015: Được chứng nhận Top 100 nhãn hiệu nổi tiếng cạnh tranh, Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (giải Bạc), Cờ thi đua của Bộ Công thương.

- Năm 2016: Nhận Huân chương Lao động hạng Nhất (lần 2).

- Năm 2018: Lần đầu tiên K.I.P vinh dự được nhận Danh hiệu Thương hiệu quốc gia.

PHẦN THỨ BA
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2019 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 5 NĂM (2019 - 2024)

I. Kế hoạch dự kiến các chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh chính

Trên cơ sở dự báo nền kinh tế Việt Nam nói chung, với những nhân tố có tác động đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty, Công ty đưa ra kế hoạch hoạt động năm 2019 và giai đoạn 5 năm (2019 - 2024) như sau:

1. Kế hoạch dự kiến về sản xuất - kinh doanh năm 2019

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch dự kiến
1	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	360
2	Cổ tức	%/VĐL	10
3	Đầu tư (có VAT)	Tỷ đồng	20
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17

2. Kế hoạch dự kiến giai đoạn 5 năm 2019 - 2024

- Doanh thu tăng trưởng bình quân hàng năm từ 10% trở lên.
- Lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước.
- Cổ tức: Từ 10%/năm trở lên.

II. Các giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về công tác sản xuất

- Mở rộng liên doanh, liên kết, đa dạng nguồn hàng, sản phẩm cung ứng.

- Tập trung cao cho công tác kỹ thuật, thiết kế, cải tiến sản phẩm, cải tiến công nghệ. Quản lý, kiểm soát tốt chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả.

- Đầu tư theo hướng tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm.

2. Giải pháp về công tác thị trường, phát triển thương hiệu

- Duy trì tốt hệ thống nhà phân phối đang hoạt động, phát triển thêm các nhà phân phối mới ở các thị trường tiềm năng và nhà phân phối có năng lực thị trường - tài chính.

- Tập trung phát triển thị trường khu vực phía Nam, doanh thu tăng bình quân > 20%/năm.

- Thực hiện các chính sách thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm, chăm sóc khách hàng theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, tận dụng thời cơ, tăng thị phần.

- Tiếp tục đầu tư, xây dựng, quảng bá thương hiệu K.I.P thành thương hiệu mạnh, duy trì danh hiệu Giải thưởng Quốc gia cho cả giai đoạn.

3. Giải pháp về công tác quản lý tài chính

Tiếp tục kiểm soát tốt công nợ, sử dụng các giải pháp giảm thiểu chi phí, nhằm tăng lợi nhuận, bảo toàn vốn, cân bằng quyền lợi giữa Công ty, cổ đông và người lao động.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0500447942 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM
TX SƠN TÂY - TP. HÀ NỘI

Phùng Đệ

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM

Số: 163 /BC-KIP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Tây, ngày 17 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018, TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ IV (2014 - 2019); KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ V (2019 - 2024)

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO CỦA HĐQT VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2018

1. Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2018 (số liệu đã được kiểm toán)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So với KH (%)	So với 2017 (%)
1	Tổng doanh thu	Đồng	310.000.000.000	310.714.161.388	**100,2**	**105,4**
2	Lợi nhuận TT	Đồng	17.000.000.000	17.297.181.501	**101,8**	**114,7**
3	Tổng đầu tư (không VAT)	Đồng	90.000.000.000	67.226.235.497	**74,7**	**724,6**
4	TNBQ	Đồng/ng/th		10.599.306		**132**
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%/VĐL/năm	10	10	**100**	**66,7**

2. Trong năm, với sự chỉ đạo của HĐQT, các mặt công tác của Công ty được Ban điều hành triển khai thực hiện bám sát theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ đề ra và theo các nghị quyết của HĐQT. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản đã thực hiện đạt và vượt so với kế hoạch. Việc làm của người lao động được duy trì ổn định. Đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được đảm bảo. Thị trường tiêu thụ được giữ vững và mở rộng trên phạm vi cả nước.

II. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

1. Hoạt động của HĐQT

Năm 2018, HĐQT họp định kỳ để thông qua báo cáo kết quả SXKD, định hướng hoạt động cho quý tiếp theo, đồng thời đã tổ chức 1 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành 17 nghị quyết và quyết định; tập trung cho công tác nhân sự của HĐQT và Ban điều hành, định hướng cho chiến lược SXKD của Công ty, định hướng đối với việc tổ chức sắp xếp các chi nhánh.

Hoạt động của HĐQT trong năm 2018 đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và quy chế nội bộ về quản trị Công ty. HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động đối với Ban điều hành, để đảm bảo bộ máy hoạt động của Công ty vận hành theo đúng mục tiêu và kỳ vọng của cổ đông.

Thù lao của HĐQT năm 2018 được chi trả theo Nghị quyết ĐHĐCĐ là 264 triệu đồng.

2. Kết quả hoạt động

a) Công tác tổ chức

Trong năm, Hội đồng quản trị đã xem xét, bổ nhiệm 1 Phó TGĐ, tiến hành chấm dứt hoạt động Chi nhánh Buôn Ma Thuột và Chi nhánh Quảng Ninh, để đảm bảo phù hợp với thực tế, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý và công tác kinh doanh.

b) Công tác chỉ đạo, giám sát Ban điều hành

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT luôn theo dõi tình hình hoạt động của Công ty; thường xuyên giám sát chặt chẽ đối với Ban Tổng giám đốc, thông qua việc kiểm điểm, đánh giá và có Nghị quyết chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh, để đạt được hiệu quả ở mức cao nhất.

- Kết quả sản xuất kinh doanh:

Từ tình hình thực tế của công tác thị trường, quý 4/2018 HĐQT đã xem xét, điều chỉnh kế hoạch doanh thu năm 2018 từ 494 tỷ đồng xuống 310 tỷ đồng, đồng thời HĐQT đã lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn, để hoạt động SXKD của Công ty giữ vững sự ổn định. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 như sau:

- Tổng doanh thu: 310,714 tỷ đồng, đạt 100,2% so với kế hoạch đã được HĐQT điều chỉnh.

- Lợi nhuận trước thuế: 17,297 tỷ đồng, bằng 101,8% so với kế hoạch.

** Về số liệu cụ thể các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2018: được thể hiện trong Báo cáo của Ban điều hành và Báo cáo tài chính năm 2018.*

- Công tác đầu tư, kỹ thuật và quản lý chất lượng

Năm 2018, công tác đầu tư được Công ty tập trung cao nhất từ khi K.I.P thực hiện cổ phần hóa đến nay. Tổng mức đầu tư là 67,226 tỷ đồng (chưa gồm thuế VAT).

Trong năm, K.I.P đã thực hiện thiết kế 20 loại sản phẩm mới, cải tiến 01 loại sản phẩm và 3 chi tiết được thiết kế cải tiến về công nghệ để giảm thiểu thời gian gia công, tiết kiệm vật tư, tăng năng suất lao động. Các sản phẩm mới, sản phẩm cải tiến đã và đang được thị trường đón nhận tích cực.

Công tác quản lý chất lượng tiếp tục được đẩy mạnh, chất lượng sản phẩm cơ bản đảm bảo tính ổn định, giữ vững niềm tin khách hàng đối với hệ thống sản phẩm của K.I.P Việt Nam.

- Công tác quản lý và sử dụng vốn, tài sản

Trong năm 2018, nhằm thực hiện chủ trương của Công ty về việc mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng dự trữ hàng tồn kho, Ban điều hành đã lập kế hoạch và thực hiện huy động vốn đầy đủ phục vụ nhu cầu của Công ty. Việc huy động vốn đều nằm trong giới hạn quy định nên tình hình tài chính của Công ty vẫn được an toàn, khả năng bảo toàn vốn vẫn được duy trì.

- Công ty có nhiều biện pháp tăng cường quản lý các khoản phải thu, hạn chế tối đa lượng vốn bị chiếm dụng, tránh để xảy ra nợ khó đòi.

** Số liệu cụ thể: phản ánh trong Báo cáo tài chính năm 2018.*

- Công tác quản lý cổ đông

Công tác quản lý cổ đông được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 01/4/2019, Công ty có 180 cổ đông hiện hữu, nắm giữ 9.800.000 cổ phần, trong đó gồm 03 cổ đông pháp nhân; cổ đông nắm giữ từ 5% tổng vốn điều lệ trở lên có 1 cổ đông.

- Các mặt công tác khác: quản lý lao động, tiền lương, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp - phòng chống cháy nổ đều được HĐQT chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện tốt, đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

PHẦN THỨ HAI

BÁO CÁO CỦA HĐQT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ IV (2014 - 2019)

1. Nhân sự HĐQT trong nhiệm kỳ

HĐQT nhiệm kỳ IV gồm 5 thành viên, trong đó có 1 chủ tịch, 4 ủy viên và có ba lần thay đổi nhân sự. Cụ thể như sau:

- Tại thời điểm tháng 4/2014: HĐQT bao gồm các thành viên sau đây

Ông Phùng Đệ - Chủ tịch

Ông Hoàng Đình Phẩm - Ủy viên

Ông Hoàng Anh Dũng - Ủy viên

Ông Lê Xuân Thành - Ủy viên

Ông Tạ Trung Hiếu - Ủy viên

- Đến tháng 3/2017, HĐQT đã quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Hùng làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019, thay thế ông Hoàng Anh Dũng - do cá nhân có đơn từ nhiệm.

- Đến tháng 10/2017, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Hoa Cương làm thành viên HĐQT, thay thế ông Lê Xuân Thành; bổ nhiệm ông Nguyễn Hoa Cương giữ chức Chủ tịch HĐQT thay thế ông Phùng Đệ, do 2 cá nhân này đã có đơn xin từ nhiệm.

- Đến tháng 10/2018, HĐQT đã chấp thuận đơn xin thôi làm thành viên HĐQT đối với ông Tạ Trung Hiếu, bổ nhiệm ông Hoàng Anh Dũng làm thành viên thay thế ông Tạ Trung Hiếu.

- Đến nay, HĐQT Công ty có 5 thành viên, gồm 1 chủ tịch và 4 ủy viên, trong đó có 3 thành viên HĐQT không điều hành. Cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hoa Cương - Chủ tịch

Ông Phùng Đệ - Ủy viên

Ông Hoàng Anh Dũng - Ủy viên

Ông Nguyễn Đình Hùng - Ủy viên

Ông Hoàng Đình Phẩm - Ủy viên.

3. Kết quả hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ

a) Công tác tổ chức

- Trong thời gian 5 năm (2014 - 2019), HĐQT đã tổ chức 5 phiên họp ĐHĐCĐ thường niên; 1 lần tổ chức ĐHĐCĐ bất thường; bên cạnh đó HĐQT còn tổ chức 1 lần lấy ý kiến bằng văn bản đối với các cổ đông, để thông qua việc thay đổi tên Công ty (12/2017). Hằng quý có tổ chức các kỳ họp và thực hiện xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản trong những trường hợp cần thiết.

- Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã xem xét, trình ĐHĐCĐ sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty 2 lần (2016 & 2018), ban hành Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế công bố thông tin, ... nhằm bổ sung kịp thời những nội dung quản trị mới theo Luật Doanh nghiệp 2014, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính, đảm bảo phù hợp với sự thay đổi thực tế tại Công ty.

- Nhiệm kỳ qua, việc sắp xếp - cơ cấu cán bộ cấp cao được K.I.P chú trọng, để phù hợp với sự thay đổi về hình thức sở hữu - mô hình hoạt động của Công ty. HĐQT đã miễn nhiệm 3 lượt cán bộ do cá nhân có đơn xin từ nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Tạ Hồng Dương, bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Phan Thị Thúy, thay thế bà Hạ Thị Dung nghỉ chế độ.

- Bên cạnh công tác tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ quản lý, công tác tổ chức, củng cố, sắp xếp chi nhánh cũng được HĐQT chú trọng, đảm bảo tính tinh gọn, phù hợp với mô hình hoạt động mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của cả bộ máy. Từ 5 chi nhánh, trong nhiệm kỳ qua HĐQT đã xem xét, quyết định chấm dứt hoạt động đối với 2 chi nhánh (Quảng Ninh, Buôn Ma Thuột).

2. Công tác giám sát Tổng giám đốc

Nhiệm kỳ qua, có thể khẳng định HĐQT đã thực hiện tốt chức năng giám sát bộ máy điều hành và chỉ đạo các hoạt động của Công ty. Tổng giám đốc cùng với Ban điều hành đã thực hiện đúng theo định hướng phát triển và bám sát theo các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Công tác tổ chức sản xuất được thực hiện đảm bảo tính đồng bộ, nhất quán, đáp ứng đủ hàng bán cho khách hàng. Công tác phát triển thị trường được đặc biệt chú trọng, để giữ vững thị trường sẵn có và phát triển thêm các nhà phân phối, vùng thị trường mới hằng năm. Tình hình tài chính được kiểm soát tốt, công tác đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty. Sản phẩm Công ty ổn định về chất lượng, được khách hàng tin dùng. Chế độ bảo hiểm, tiền lương, thưởng được thực hiện đúng luật định, đúng cam kết trong Thỏa ước lao động tập thể. Quyền lợi của nhà đầu tư được đảm bảo, tạo niềm tin cho các cổ đông.

3. Kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ

Kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ hằng năm đã được báo cáo cụ thể trong các kỳ ĐHĐCĐ thường niên và đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Về cơ bản, trong nhiệm kỳ IV vừa qua, Công ty đã thực hiện được hầu hết các mục tiêu, định hướng mà ĐHĐCĐ đã đề ra. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

a) Đánh giá về kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 5 năm (2014 - 2019)

5 năm qua, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện và hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh do ĐHĐCĐ đề ra. So với kế hoạch đặt ra của ĐHĐCĐ hằng năm và theo nghị quyết của HĐQT, trong nhiệm kỳ IV có 2 năm (2017, 2018) chưa thực hiện đạt chỉ tiêu doanh thu theo nghị quyết ĐHĐCĐ.

Số liệu cụ thể các chỉ tiêu tài chính cơ bản: Xem Báo cáo của Ban điều hành.

b) Kết quả thực hiện các mặt công tác khác

- Công tác thị trường, phát triển thương hiệu

Hằng năm, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tập trung cao cho công tác thị trường, nhằm mở rộng, phát triển thêm các nhà phân phối. Trong nhiệm kỳ, K.I.P đã đánh giá vị thế thương hiệu, xây dựng chiến lược quản lý và sử dụng hình ảnh thương hiệu VINAKIP trước đây và từ 2017 đến nay là thương hiệu K.I.P trong mọi hoạt động nội bộ và truyền thông. Bộ nhận diện thương hiệu được đưa vào sử dụng, thể hiện được hình ảnh Công ty năng động hơn, mang đậm tính chuyên nghiệp hơn trong hoạt động tiêu thụ và dịch vụ sau bán hàng.

- Hoạt động đầu tư

Trong nhiệm kỳ qua, các hạng mục đầu tư theo nghị quyết ĐHĐCĐ đã được HĐQT giao cho Ban điều hành triển khai thực hiện tương đối đầy đủ, trên cơ sở có sự xem xét nguồn vốn, tính cấp thiết của danh mục cần đầu tư, để lựa chọn thời điểm đầu tư cho thích hợp, nhằm khai thác hiệu quả cao nhất về công suất, tác dụng của thiết bị. Tổng mức đầu tư trong cả nhiệm kỳ qua là 98,27 tỷ đồng.

- Công tác tài chính

Mảng công tác này được Công ty đặc biệt chú trọng đến việc kiểm soát chi phí. Công tác thu hồi công nợ được giám sát sát sao, đảm bảo khả năng quay vòng vốn nhanh; vật tư, bán thành phẩm phục vụ sản xuất được quản lý chặt chẽ, định mức vật tư được xem xét, điều chỉnh kịp thời, đã đem lại hiệu quả cao, thiết thực cho hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty. Tình hình tài chính của Công ty từ năm 2014 đến 2019 đảm bảo là lành mạnh, minh bạch.

- Công tác phát hành cổ phiếu

Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT đã tổ chức thành công 3 đợt phát hành cổ phiếu vào năm 2015, 2017, 2018, đã đưa mức vốn điều lệ của Công ty tăng từ 34 tỷ đồng lên 98 tỷ đồng. Quá trình phát hành cổ phiếu tuân thủ đúng luật định, Điều lệ Công ty, đảm bảo nhanh, gọn, theo đúng hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Các mặt công tác khác: được HĐQT chỉ đạo triển khai, tuân thủ đúng luật định, Điều lệ Công ty, đảm bảo được quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho người lao động và lợi ích của các cổ đông.

4. Những hạn chế, tồn tại trong nhiệm kỳ

a) Công tác phát triển sản phẩm mới, sản phẩm cải tiến tuy đã được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, nhưng chưa đạt được kết quả cao như mong muốn, do nguồn lực còn thiếu và năng lực chưa bắt kịp với nhu cầu.

b) Công tác phát triển thị trường đã tập trung đẩy mạnh, nhưng chưa thực sự đạt hiệu quả cao

PHẦN THỨ BA

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ V (2019 - 2024)

Trước những biến động của nền kinh tế, được dự báo là còn gặp nhiều khó khăn trong năm 2019 và những năm tiếp theo, để đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững cho Công ty, mang lại hiệu quả đầu tư cho các cổ đông, HĐQT đề ra định hướng hoạt động năm 2019 và cả nhiệm kỳ V (2019 - 2024) như sau:

I. Các chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh chính cho năm 2019 (dự kiến)

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch dự kiến
1	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	360
2	Cổ tức	%/VĐL	10
3	Đầu tư (có VAT)	Tỷ đồng	20
4	Lợi nhuận TT	Tỷ đồng	17

II. Định hướng về các chỉ tiêu cơ bản cho cả nhiệm kỳ: Doanh thu tăng trưởng bình quân hằng năm ≥ 10%; cổ tức từ 10%/năm trở lên.

III. Phương hướng, kế hoạch hoạt động

1. Quản lý, chỉ đạo các hoạt động sản xuất - kinh doanh theo sát các định hướng của Công ty đặt ra cho giai đoạn 5 năm (2019 - 2024).

2. Cùng với các mục tiêu sản xuất - kinh doanh, HĐQT trong nhiệm kỳ tới tiếp tục chỉ đạo Công ty theo định hướng hoàn thiện hơn nữa công tác quản trị, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành.

3. Tăng cường công tác quản trị rủi ro, giám sát, dự báo và xử lý kịp thời vấn đề khó khăn phát sinh, nhằm duy trì nhịp độ sản xuất, ổn định việc làm, đời sống cho CBCNLĐ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM

Nguyễn Hoa Cương

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2019/BKS/KIP

Hà Nội, *ngày 22 tháng 4 năm 2019*

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 29/11/2014;
- Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Thực tế hoạt động năm 2018 của Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam (Sau đây gọi là "Công ty") xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Ban kiểm soát Công ty luôn có 03 thành viên, trong năm 2018 BKS có sự thay đổi nhận sự như sau:

Bà Vũ Thanh Hương	Trưởng ban	Được BKS bầu ngày 23/10/2018
Bà Vũ Thanh Hương	Thành viên	Được ĐHĐCĐ bầu ngày 15/05/2018
Bà Dương Việt Nga	Thành viên	Miễn nhiệm vị trí Trưởng BKS ngày 23/10/2018
Bà Bùi Thị My	Thành viên	
Bà Hoàng Thị Thanh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 15/05/2018

Tất cả 03 thành viên Ban Kiểm soát Công ty đều có chuyên môn nghiệp vụ kế toán. Các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện chức trách nhiệm vụ được quy định tại Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Năm 2018, thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định tại (1) Luật Doanh nghiệp và (2) Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát đã tổ

chức họp định kỳ hàng quý dưới các hình thức tập trung cũng như qua điện thoại, email để tiến hành kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- Xem xét tính hợp lý, pháp lý và phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của (1) Hội đồng quản trị, (2) Ban Giám đốc trong công tác quản lý và điều hành;
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty;
- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty;
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tài chính năm;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành công ty trong hoạt động kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các đơn vị chức năng đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình. Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

Trong năm 2018 Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hay khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.

Năm 2018 Công ty chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 360.000.000 đồng đúng theo số đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ngày 15/05/2018.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2018

1. Đánh giá công tác quản lý, điều hành:

1.1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị (HĐQT)

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Hoa Cương	Chủ Tịch	
Ông Phùng Đệ	Ủy viên	
Ông Hoàng Đình Phẩm	Ủy viên	
Ông Nguyễn Đình Hùng	Ủy viên	
Ông Hoàng Anh Dũng	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 15/10/2018
Ông Tạ Trung Hiếu	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 15/10/2018

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Phùng Đệ	Tổng Giám đốc	
Ông Tạ Hồng Dương	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15/08/2018

Trong năm 2018 Hội đồng quản trị đã họp và Ban hành 9 Nghị quyết và 8 Quyết định tại các kỳ họp. HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ (1) Quy định của pháp luật, (2) Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, (3) Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành theo đúng quy trình, kịp thời, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quy định trong các văn bản đã được Công ty ban hành và và Điều lệ Công ty.

1.2 Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2018, Ban Tổng Giám đốc đã: (1) Triển khai thực hiện tốt các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của ĐHĐCĐ; (2) Thể hiện trách nhiệm cao trong việc điều hành; (3) Điều hành Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, BTGĐ

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình. Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng quản trị và Công ty.

3. Thẩm định báo cáo tài chính

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung trong Báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Xét trên phương diện trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2018 cũng như kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty (vui lòng xem phụ lục 01, 02 kèm theo Báo cáo này).

Công ty kiểm toán là một đơn vị kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2018.

4. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận chức năng đã rất cố gắng, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	TH so với KH 2018 (%)
1	Doanh thu thuần	Tỷ.đ	310	310,7 (*)	100,2%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ.đ	17	17,2	101,1%
3	Chia cổ tức	%	10%	10%	100%
4	Tổng mức đầu tư (không VAT)	Tỷ.đ	90	67,2	74,7%

(*) Ngày 15/10/2018 Hội đồng quản trị đã họp và thống nhất ra Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch doanh thu năm 2018 xuống mức 310 tỉ đồng nhằm đảm bảo phù hợp với thực tế định hướng tiêu thụ sản phẩm của Công ty trong năm 2018.

5. Công tác đầu tư

Năm 2018, HĐQT chỉ đạo thực hiện nhiều hạng mục đầu tư, nhằm nâng cao năng lực sản xuất đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh. Cụ thể, trong năm Công ty đã đầu tư mua sắm mới máy móc thiết bị gồm 5 hệ thống dây chuyền và các máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, 22 bộ khuôn, 2 xe ô tô. Bên cạnh đó Công ty còn đầu tư về xây dựng cơ bản, gồm xây mới 1 nhà kho, 1 xưởng lắp ráp, 1 xưởng sản xuất dây cáp điện; 1 công trình Trạm biến áp 1250 KVA; đầu tư cải tạo các xưởng sản xuất và nhà kho, nhà để xe CBCNV. Tổng mức đầu tư trong năm 2018 khoảng 67,2 tỉ đồng.

Các thủ tục đầu tư tại Công ty được thực hiện đầy đủ, tuân thủ các quy trình thủ tục, qui định hiện hành về quản lý đầu tư và Điều lệ Công ty.

6. Đánh giá việc sử dụng vốn và huy động vốn

Trong năm 2018 Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc (1) bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh và (2) bổ sung vốn cố định đầu tư vào máy móc thiết bị giúp nâng cao năng lực sản xuất.

Việc đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cần thêm thời gian để nguồn vốn đầu tư bổ sung trong năm 2018 phát huy được hiệu quả tương xứng với mức độ đầu tư và kỳ vọng đầu tư.

III. KẾT LUẬN:

Trên đây là các nội dung công việc mà Ban kiểm soát đã thực hiện trong quá trình kiểm tra, giám sát tại Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam trong năm 2018. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và mong được sự đóng góp chân thành của Quý vị cổ đông giúp Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 0500447942 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM TX SƠN TÂY - TP HÀ NỘI

VŨ THANH HƯƠNG

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Lưu Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM

Phụ lục: 01

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đvt: Đồng

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
A TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**	**231,088,732,477**	**114,773,904,328**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5,580,028,292	45,539,442,623
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	24,196,150,322
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	52,937,177,566	30,413,055,089
IV Hàng tồn kho	140	162,842,038,788	14,015,041,410
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	9,729,487,831	610,214,884
B TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**	**92,071,837,913**	**40,161,812,183**
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	255,200,000	204,000,000
II. Tài sản cố định	220	89,150,891,620	33,562,387,973
III. Bất động sản đầu tư	230	-	-
IV Tài sản dở dang dài hạn	240	181,189,200	4,996,049,436
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	-	100,000,000
VI Tài sản dài hạn khác	260	2,484,557,093	1,299,374,774
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**270**	**323,160,570,390**	**154,935,716,511**

NGUỒN VỐN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
C NỢ PHẢI TRẢ	**300**	**134,746,078,632**	**28,286,613,722**
I. Nợ ngắn hạn	310	131,205,081,010	25,537,758,957
II. Nợ dài hạn	330	3,540,997,622	2,748,854,765
D VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**	**188,414,491,758**	**126,649,102,789**
I. Vốn chủ sở hữu	410	188,414,491,758	126,649,102,789
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**440**	**323,160,570,390**	**154,935,716,511**

CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM

Phụ lục: 02

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2018

Đvt: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	**314,878,377,613**	**294,683,058,089**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	(4,164,216,225)	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịc	10	**310,714,161,388**	**294,683,058,089**
4. Giá vốn hàng bán	11	(251,963,306,217)	(262,830,114,926)
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch	20	**58,750,855,171**	**31,852,943,163**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1,890,470,757	2,896,573,637
7. Chi phí tài chính	22	(9,533,641,919)	(175,000,000)
Trong đó: chi phí lãi vay	23	*(1,835,124,428)*	*(175,000,000)*
8. Chi phí bán hàng	25	(18,238,320,948)	(8,575,271,863)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	(18,516,727,570)	(10,822,677,905)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	**14,352,635,491**	**15,176,567,032**
11. Thu nhập khác	31	3,332,285,713	-
12. Chi phí khác	32	(387,739,703)	(99,990,268)
13. Lợi nhuận khác	40	**2,944,546,010**	**(99,990,268)**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	**17,297,181,501**	**15,076,576,764**
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	(3,695,893,952)	(3,061,778,184)
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	**13,601,287,549**	**12,014,798,580**

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 164 /TTr-HĐQT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Sơn Tây, ngày 17 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP K.I.P Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP K.I.P Việt Nam,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018, được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, bao gồm:

- Báo cáo của kiểm toán viên.
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018.
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2018.
- Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Như trên;	**CHỦ TỊCH**
- HĐQT;	
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.	
	Nguyễn Hoa Cương

Số: 110319.010/BCTC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam được lập ngày 11 tháng 03 năm 2019, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Phạm Anh Tuấn	**Trương Thị Hoài Anh**
Phó Tổng Giám đốc	Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 0777-2018-002-1	Số: 2446-2018-002-1

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2019

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 165 /TTr-HĐQT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Sơn Tây, ngày 17 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 45,6 tỷ đồng lên 56,8 tỷ đồng (báo cáo đã được kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP K.I.P Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP K.I.P Việt Nam,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 45,6 tỷ đồng lên 56,8 tỷ đồng (báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC), bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
- Báo cáo kiểm toán.
- Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã được kiểm toán.
- Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Như trên;	**CHỦ TỊCH**
- HĐQT;	
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.	

M.S.D.N: 0500447944 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM - TX SƠN TÂY - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Hoa Cương

CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2018

TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

I BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 31/12/2018	Thực hiện 31/12/2017	So sánh (%)
	TÀI SẢN	1	2	3=1/2
A	**Tài sản ngắn hạn**	**231.088.732.477**	**114.773.904.328**	**201%**
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.580.028.292	45.539.442.623	**12%**
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	24.196.150.322	**0%**
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	52.937.177.566	30.413.055.089	**174%**
IV	Hàng tồn kho	162.842.038.788	14.015.041.410	**1162%**
V	Tài sản ngắn hạn khác	9.729.487.831	610.214.884	**1594%**
B	**Tài sản dài hạn**	**92.071.837.913**	**40.161.812.183**	**229%**
I	**Các khoản phải thu dài hạn**	**255.200.000**	**204.000.000**	**125%**
II	**Tài sản cố định**	**89.150.891.620**	**33.562.387.973**	**266%**
1	Tài sản cố định hữu hình	83.783.961.064	29.224.787.973	**287%**
	- Nguyên giá	155.514.263.736	95.259.878.119	**163%**
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(71.730.302.672)	(66.035.090.146)	**109%**
2	Tài sản cố định vô hình	5.366.930.556	4.337.600.000	**124%**
III	**Tài sản dở dang dài hạn**	**181.189.200**	**4.996.049.436**	**4%**
IV	**Đầu tư tài chính dài hạn**	**0**	**100.000.000**	**0%**
V	**Tài sản dài hạn khác**	**2.484.557.093**	**1.299.374.774**	**191%**
	Tổng cộng tài sản	**323.160.570.390**	**154.935.716.511**	**209%**
	NGUỒN VỐN			
A	**Nợ phải trả**	**134.746.078.632**	**28.286.613.722**	**476%**
I	**Nợ ngắn hạn**	**131.205.081.010**	**25.537.758.957**	**514%**
1	Phải trả người bán ngắn hạn	44.064.570.919	17.048.373.904	**258%**
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	4.774.473.206	28.788.394	**16585%**
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	927.609.416	129.490.303	**716%**
4	Phải trả người lao động	7.752.401.827	6.100.248.393	**127%**
5	Phải trả ngắn hạn khác	360.911.195	265.097.058	**136%**
6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	70.999.524.962	0	**0%**
7	Qũy khen thưởng, phúc lợi	2.325.589.485	1.965.760.905	**118%**
II	**Nợ dài hạn**	**3.540.997.622**	**2.748.854.765**	**129%**
B	**Vốn chủ sở hữu**	**188.414.491.758**	**126.649.102.789**	**149%**
I	**Vốn chủ sở hữu**	**188.414.491.758**	**126.649.102.789**	**149%**
	- Vốn góp của chủ sở hữu	98.000.000.000	56.800.000.000	**173%**
	- Thặng dư vốn cổ phần	51.025.800.000	30.546.900.000	**167%**
	- Quỹ đầu tư phát triển	25.287.404.209	25.287.404.209	**100%**
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.101.287.549	14.014.798.580	**101%**
	Tổng cộng nguồn vốn	**323.160.570.390**	**154.935.716.511**	**209%**

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2018	Năm 2017	So sánh (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	310.714.161.388	294.683.058.089	**105%**
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	17.297.181.501	15.076.576.764	**115%**
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	13.601.287.549	12.014.798.580	**113%**
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.139	2.581	**83%**
5	Tỷ lệ cổ tức/ Vốn điều lệ (%)	10%	15%	**67%**

* Tiền lương của Tổng giám đốc năm 2018: 859.184.600 đồng

* Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2018: 264.000.000 đồng

* Thù lao của BKS năm 2018: 96.000.000 đồng

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHAN THỊ THÚY

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N:0500447942-C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM ★ TX SƠN TÂY-TP HÀ NỘI

PHÙNG ĐỆ

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 167 /TTr-HĐQT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Sơn Tây, ngày 17 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH
Về một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP K.I.P Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 15/5/2018;

Căn cứ kết quả sản xuất - kinh doanh và hiệu quả tài chính của Công ty đạt được trong năm 2018;

Căn cứ tình hình thực tế sản xuất - kinh doanh của Công ty năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2019 như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng doanh thu thuần	Đồng	360.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	17.000.000.000
3	Tỷ lệ trả cổ tức	%/VĐL/năm	10%
4	Tổng mức đầu tư (có VAT)	Đồng	20.000.000.000

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500447944 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM TX SƠN TÂY - HÀ NỘI

Nguyễn Hoa Cương

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 168 /TTr-HĐQT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn Tây, ngày 17 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về thù lao HĐQT – BKS, quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP K.I.P Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 15/5/2018;

Căn cứ tình hình thực tế sản xuất - kinh doanh của Công ty năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua mức thù lao HĐQT, BKS và quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019 như sau:

1. Thù lao HĐQT, BKS: 360 triệu đồng.

2. Quỹ thưởng Ban điều hành: 4% lợi nhuận sau thuế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0500447 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM TX SƠN TÂY-TP. HÀ NỘI

Nguyễn Hoa Cương

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 169 /TTr-HĐQT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Sơn Tây, ngày 17 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP K.I.P Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 15/5/2018;

Căn cứ tình hình thực tế sản xuất - kinh doanh của Công ty năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc cho phép Công ty CP K.I.P Việt Nam được lựa chọn một trong hai công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2019:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC)

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

2. Công ty TNHH Kiểm toán TTP

Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, Tòa nhà Hancorp Plaza, số 72, Trần Đăng Ninh, Cầu Giấy, Hà Nội.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Như trên;	**CHỦ TỊCH**
- HĐQT;	
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.	**Nguyễn Hoa Cương**

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 170 /TTr-HĐQT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn Tây, ngày 14 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP K.I.P Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Công ty CP K.I.P Việt Nam, để phù hợp với thực tế thay đổi cơ cấu tổ chức và mức vốn điều lệ mới của Công ty sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phần.

Nội dung chi tiết sửa đổi, bổ sung bản Điều lệ: Đính kèm theo Tờ trình này.

HĐQT Công ty trình và đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam, nhằm bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế tại Công ty.

Sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 nhất trí thông qua, HĐQT sẽ hoàn thiện và ban hành bản Điều lệ Công ty Cổ phần K.I.P Việt Nam mới, thay thế cho bản Điều lệ hiện hành theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Như trên;	**CHỦ TỊCH**
- HĐQT;	
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.	

M.S.D.N: 0500447... C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM TX. SƠN TÂY - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Hoa Cương

CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM

BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CP K.I.P VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 170 /TTr-KIP ngày 17 / 04 /2019)

TT	Điều lệ hiện hành		Điều lệ sửa đổi, bổ sung	
1	**Khoản 5 Điều 2**	Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, Công ty bao gồm 5 chi nhánh như sau: a) Chi nhánh Hà Nội Địa chỉ: 96 - 98 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội b) Chi nhánh Đà Nẵng Địa chỉ: Số 30, đường Hòa Nam 5, tổ 249, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng c) Chi nhánh Quảng Ninh Địa chỉ: 370 Nguyễn Văn Cừ, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh d) Chi nhánh Buôn Ma Thuột Địa chỉ: Số 22, phường Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố BMT, tỉnh Đăk Lăk. đ) Chi nhánh miền Nam Địa chỉ: 185 -189 Âu Cơ, phường 14, quận 11, TP Hồ Chí Minh.	**Khoản 5 Điều 2**	Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, Công ty bao gồm 3 chi nhánh như sau: a) Chi nhánh Hà Nội Địa chỉ: 96 - 98 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội b) Chi nhánh Đà Nẵng Địa chỉ: Số 30, đường Hòa Nam 5, tổ 249, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng c) Chi nhánh miền Nam Địa chỉ: 185 -189 Âu Cơ, phường 14, quận 11, TP Hồ Chí Minh.
2	**Khoản 1 Điều 6**	1. Vốn điều lệ của Công ty là: 56.800.000.000 đồng (Năm sáu tỷ, tám trăm triệu đồng). Tổng vốn điều lệ của Công ty được chia thành 5.600.000 cổ phần, với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	**Khoản 1 Điều 6**	1. Vốn điều lệ của Công ty là: 98.000.000.000 đồng (Chín mươi tám tỷ đồng). Tổng vốn điều lệ của Công ty được chia thành 9.800.000 cổ phần, với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN K.I.P VIỆT NAM

Nguyễn Hoa Cương